

Số: 406/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 -THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số: 674/2025/HNST ngày 03 tháng 6 năm 2025 về việc “Thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu :

- Anh Lưu Hữu Thiên H, sinh năm 1977 và chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Số xx LVT, phường A (cũ là phường xx, quận G), Thành phố H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Lưu Hữu Thiên H thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 27 quyển số 01/2007 do Ủy ban nhân dân phường V (cũ là phường xx, Quận x), Thành phố H cấp cho anh H và chị H vào ngày 15/6/2007 không còn hiệu lực).

2.Về con chung: Có 01 con chung tên Lưu Phương Ngọc N, sinh ngày 29/9/2007. Chị Hoa trực tiếp nuôi con N và anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 8.000.000 đồng bắt đầu thực hiện từ tháng 8/2025 cho đến khi trẻ N tròn 18 tuổi.

3.Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về nợ chung : Không có

5.Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị H và anh H phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số 0000100 ngày 03/6/2025 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó chị H và anh H đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Ngọc H và anh Lưu Hữu Thiên H thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 27 quyền số 01/2007 do Ủy ban nhân dân phường V (cũ là phường xx, Quận x), Thành phố H cấp cho anh H và chị H vào ngày 15/6/2007 không còn hiệu lực).

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lưu Phương Ngọc N, sinh ngày 29/9/2007. Chị Hoa trực tiếp nuôi con N và anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 8.000.000 đồng bắt đầu thực hiện từ tháng 8/2025 cho đến khi trẻ N tròn 18 tuổi.

- Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như trên thì hàng tháng anh H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở quyền này của anh H.

Trên cơ sở lợi ích con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung : Không có

Việc thi hành được thực hiện tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) chị H và anh H phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số 0000100 ngày 03/6/2025 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó chị H và anh H đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 7;
- UBND phường V (cũ là phường xx, Quận x), Thành phố H
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tướng Công Sơn